

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HSST
Ngày 17 – 7 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thùy Hương

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại Nhà văn hóa thôn 7, xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/HSST ngày 25/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST - HS ngày 02/7/2020, đối với bị cáo:

Trần Văn H, tên gọi khác: Cuội; sinh ngày 04 tháng 7 năm 1992 tại huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ph và bà Hồ Thị X; chưa có vợ; tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định số 76 ngày 10/11/2009 của Công an huyện Quảng Ninh xử phạt Trần Văn H số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, đến nay chưa thi hành; tiền án: có 04 tiền án, gồm: Bản án số 20/2010/HSST ngày 29/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bản án số 81/2011/HSPT ngày 17/8/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 27/2011/HSST ngày 26/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của các Bản án số 20 và số 81 buộc chấp hành hình phạt chung là 74 tháng 03 ngày tù; Bản án số 12/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 23/3/2020 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Hồ Thị X, sinh năm 1967; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/3/2020, Tổ công tác thuộc Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện Bố Trạch phối hợp với Công an thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch tiến hành kiểm tra chiếc xe ô tô mang BKS 73A - 157.80 do Trần Văn H điều khiển đang dừng bên đường liên thôn thuộc tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thì phát hiện Trần Văn H đang cất giấu 01 túi da màu đen đặt tại vị trí ghế ngồi phía trước bên lái, bên trong túi da có 01 gói ni long màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, theo lời khai của Trần Văn H là ma túy tổng hợp mà Trần Văn H đã mua từ 01 nam thanh niên tên “Đái” với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) tại một cây xăng ở thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 23/3/2020, thời điểm mà Trần Văn H đi từ thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế ra tỉnh Quảng Bình để thăm mẹ là bà Hồ Thị X đang điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới. Trước khi bị lực lượng CSĐT Công an huyện Bố Trạch phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật liên quan thì bị cáo đã lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại chưa sử dụng thì bị bắt.

Tại Kết luận giám định số 334/QĐ - PC 09 ngày 31/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: "Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,257g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra - Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ tại Trần Văn H: 01 gói ni long bên trong chứa 1,257g Methamphetamine; 01 chiếc xe ô tô BKS 73A - 157.80 có giấy chứng nhận đăng ký xe số 030571 mang tên Hồ Thị X; 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên Trần Văn H; 01 túi da màu đen có dòng chữ PHILIPP PLEIN; 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 10 gói ni long nhỏ màu trắng; 05 (năm) ĐTDĐ đã qua sử dụng (gồm: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia - 110TA-1192 màu xanh, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6-plus màu bạc, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 6300 RM-217 màu vàng, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 230 RM-1172 màu xanh đen, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 150 RM-1190 màu đen) và số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng).

Quá trình điều tra - Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được chiếc xe ô tô BKS 73A - 157.80 mà Trần Văn H điều khiển là của bà Hồ Thị X (mẹ ruột của H),

việc H đã tự ý lấy chiếc xe ô tô để đi lại, bà X không biết vì đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới, còn số tiền 24.000.000 đồng đã thu giữ tại H, qua điều tra cũng xác định được trong số tiền 24.000.000 đồng thì 20.000.000 đồng là tiền của chị Trần Thị Mỹ H (chị gái của H) đưa cho H để H giao lại cho bà Hồ Thị X trả tiền viện phí nhưng H chưa giao kịp thì bị bắt nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại chiếc xe ô tô mang BKS 73A - 157.80 cùng các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là bà Hồ Thị X, trả lại cho chị Trần Thị Mỹ H số tiền 20.000.000 đồng. Số vật chứng còn lại đang tiếp tục tạm giữ chưa xử lý.

Trong vụ án này, có đối tượng tên "Đái" ở Tp.Đồng Hà là người đã bán ma túy cho Trần Văn H nhưng do không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đang tiếp tục xác minh làm rõ nhân thân, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT - VKSBT ngày 24 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được Công an huyện Bố Trạch đề nghị Viện kiểm sát, Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì đã cung cấp thông tin, tích cực phối hợp cùng với Đội CSĐT tội phạm về ma túy và tham gia vào các hoạt động theo sự chỉ đạo nghiệp vụ của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch khám phá ra vụ án Lê Văn Ng phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch nên đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 23/3/2020). Về hình phạt bổ sung: đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư dán kín, có số 334/GĐ-PC 09, 01 túi da và 01 túi ni lon; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia - 110TA-1192 màu xanh; trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên Trần Văn H, 03 (ba) ĐTDĐ đã qua sử dụng (01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 230 RM-1172 màu xanh đen, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 6300 RM-217 màu vàng, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6-plus màu bạc) và số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Tạm giữ 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 150 RM-1190 màu đen để đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Quảng Bình vì đây là vật chứng có liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Kiều O cùng bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xảy ra tại xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không

phạm tội nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Việc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H khai nhận: Chính bị cáo là người đã mang theo 01 gói Methamphetamine có trọng lượng 1,257gam nhằm mục đích để sử dụng nhưng mới sử dụng được một ít thì bị lực lượng Công an huyện Bồ Trách phát hiện bắt giữ quả tang. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trước đây, tại Bản án số 12/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh đã xác định bị cáo Trần Văn H phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm, xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 30/6/2018 nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 23/3/2020, Trần Văn H bị bắt tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam để khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích, mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo tình tiết định khung được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức nhất định về pháp luật, lẽ ra bị cáo phải biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường pháp luật, ăn chơi đua đòi sa vào nghiện hút nên bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nói chung, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bên cạnh đó bị cáo đã từng có 01 tiền sự và 04 tiền án, dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa

án tích, đáng ra bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh. Qua đó cho thấy bị cáo là một đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần chấp nhận mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình nên đã tích cực phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về ma túy để cung cấp thông tin về đối tượng và tham gia vào các hoạt động theo sự chỉ đạo nghiệp vụ của Cơ quan điều tra Công an huyện Bồ Trạch trong việc khám phá tội phạm mới, nhờ có sự giúp sức của bị cáo mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch nhanh chóng phá được vụ án Lê Văn Ng phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại xã Đồng Trạch, huyện Bồ Trạch vào ngày 27/6/2020 (vụ án đã được khởi tố), hành động của bị cáo đã được Cơ quan CSĐT- Công an huyện Bồ Trạch xác nhận và đề nghị Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch trong quá trình xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, tuy bị cáo bị truy tố, xét xử theo tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng thực chất tang số ma túy mà bị cáo tàng trữ chỉ có 1,257g. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là Hồ Bá T là liệt sỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; mẹ bị cáo là bà Hồ Thị X hay đau ốm bệnh tật không có người chăm sóc, điều này đã có xác nhận của UBND xã Xuân Ninh nên cũng cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo là phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Văn H là người sử dụng ma túy, không có việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng bị thu giữ 01 bì thư dán kín, có số 334/GĐ-PC 09, bên trong chứa 1,139g Methamphetamine; 01 túi da (dùng đựng ma túy) và 01 túi ni lon (bị cáo không nhận lại) là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng vào việc phạm tội; vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; còn 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia - 110TA-1192 màu xanh bị cáo cũng dùng vào việc phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Riêng các đồ vật, tài sản như: 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên Trần Văn H; 03 (ba) ĐTDĐ đã qua sử dụng (01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 230 RM-1172 màu xanh đen, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 6300 RM-217 màu vàng, 01 ĐTDĐ nhãn

hiệu Iphone 6-plus màu bạc) và số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), xét đây là những tài sản thuộc sở hữu của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án này nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Còn 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 150 RM-1190 màu đen mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tạm giữ để Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ trạch chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Quảng Bình vì liên quan đến vụ án khác, xét thấy đây cũng là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án này nên cũng cần trả lại cho bị cáo, nếu trong quá trình điều tra mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình có đủ cơ sở để khẳng định chiếc điện thoại này là vật chứng có liên quan đến vụ án mà mình đang điều tra thì tiến hành thu giữ sau. Riêng đối với những đồ vật, tài sản khác trong vụ án mà quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được không liên quan đến vụ án và đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp với các quy định của pháp luật, tại phiên tòa không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm 0 khoản 2 Điều 249; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/3/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn H với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/7/2020) để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn H.

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kính, còn nguyên vẹn, được niêm phong có số 334/GĐ-PC 09, bên trong chứa 1,139g Methamphetamine; 01 túi da màu đen có dòng chữ PHILIPP PLEIN; 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 10 gói ni long nhỏ màu trắng.

Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia - 110TA-1192 màu xanh.

Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Văn H: 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên Trần Văn H; 04 (bốn) ĐTDĐ đã qua sử dụng (gồm: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 230 RM-1172 màu xanh đen, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6-plus màu bạc, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 6300 RM-217 màu vàng, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 150 RM-1190 màu đen) và số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054963 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/7/2020). Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Công an huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Đỗ Quốc Tân